TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/DS-ST
Ngày: 20 - 4 - 2023
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hoài Ẩn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Trường

2/ Ông Đặng Thành Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 341/2022/TLST-DS ngày 27/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2A/2023/QĐXXST - DS ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12A/2023/QĐ-DS ngày 28/3/2023 về việc: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn N, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn N, huyện C, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, đồng thời tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Anh Nguyễn Thanh N có cho anh Nguyễn Hoàng H vay tổng cộng 45.000.000 đồng. Cụ thể các lần vay như sau:

Ngày 16/01/2022 cho vay 3.000.000 đồng, ngày 18/01/2022 cho vay 2.000.000 đồng, ngày 17/02/2022 cho vay 2.000.000 đồng, ngày 18/02/2022 cho vay 3.000.000 đồng, ngày 23/02/2022 cho vay 3.000.000 đồng, ngày 25/02/2022 cho vay 4.000.000 đồng, ngày 13/3/2022 cho vay 3.000.000 đồng, ngày 29/3/2022 cho vay 5.000.000 đồng, ngày 02/4/2022 cho vay 5.000.000 đồng, ngày 04/4/2022 cho vay 5.000.000 đồng, ngày 05/4/2022 cho vay 5.000.000 đồng, ngày 06/4/2022 cho vay 5.000.000 đồng.

Theo đơn khởi kiện, anh N yêu cầu anh H trả số tiền còn nợ là 35.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 29/3/2022 đến nay theo mức lãi suất nhà nước quy định. Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/02/2023 thì anh N rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Nguyễn Hoàng H trả số tiền còn nợ là 27.365.000 đồng và không yêu cầu tính lãi, chỉ tính lãi chậm trả ở giai đoạn thi hành án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hoàng H đều vắng mặt không có lý do. Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/6/2022 của Công an huyện Châu Thành, anh Nguyễn Hoàng H cũng thừa nhận tổng số tiền vay của anh Nguyễn Thanh N là 45.000.000 đồng. Tuy nhiên anh H đã trả lãi cho anh N được số tiền 4.850.000 đồng, trả được 12.785.000 đồng tiền nợ gốc (Bút lục số 25).

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn Nguyễn Hoàng H trả cho Nguyễn Thanh N số tiền 27.365.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn Nguyễn Hoàng H nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Anh Nguyễn Thanh N khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hoàng H trả tiền vay 27.365.000 đồng. Nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 27.365.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với lời khai của bị đơn tại Cơ quan điều tra, cụ thể tại Biên bản lấy lời khai ngày 06/6/2022 của Công an huyện Châu Thành thì anh Nguyễn Hoàng H đã thừa nhận số tiền vay 45.000.000 đồng như nguyên đơn yêu cầu. Sau khi trừ đi số tiền lãi 4.850.000 đồng và tiền gốc 12.785.000 đồng thì số tiền bị đơn còn nợ lại là 27.365.000 đồng. Đây là chứng cứ không cần phải chứng minh và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 27.365.000 đồng là phù hợp và có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng H phải chịu là 1.368.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 357, 463, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh N.

[2] Buộc Nguyễn Hoàng H trả cho Nguyễn Thanh N số tiền 27.365.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng H phải chịu là 1.368.000 đồng.

Anh Nguyễn Thanh N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 875.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010858 ngày 27/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hoài Ẩn